

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 265/2018/HS-ST
Ngày: 11/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Hứng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Minh

2. Bà Phạm Thị Thiện

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thùy My – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Hữu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 231/2018/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 903/2018/QĐXX-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. VÕ MINH M (Hải Đ), sinh năm: 1989, tại Cần Thơ (*Có mặt*).

ĐKHKTT: đường K, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Võ Liêm M, sinh năm 1966 (sống) và bà: Nguyễn Thị Nguyệt T, sinh năm 1968 (sống).

Anh chị em: Có 02 người.

Tiền án: 01 ngày 08/9/2015 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 04 năm tù về tội cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 30/8/2017.

Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều.

2. NGUYỄN HOÀNG L, sinh năm: 1993, tại Cần Thơ (*Có mặt*).

ĐKHKTT: đường N, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ văn hóa: 9/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1972 (sống) và bà: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1973 (sống).

Có 03 người em ruột.

Tiền án: 01 lần, ngày 26/9/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 16/3/2017.

Tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều.

- Bị hại: Bà **Nguyễn Thị G**, sinh năm: 1990 (*Có mặt*).

Nơi đăng ký thường trú: đường C, phường K, quận, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Liên Văn B**, sinh năm: 1987 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: đường T, phường C, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/5/2018, đội Cảnh sát hình sự đặc nhiệm – Phòng PC45, Công an thành phố Cần Thơ tiến hành tuần tra phát hiện Nguyễn Hoàng L điều khiển xe mô tô biển số 65H8-0718 có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra mời về cơ quan làm việc. Đối tượng L khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 23/5/2018 Võ Minh M điều khiển xe mô tô biển số 65H8- 0718 chở L đi vào hẻm 216, đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều phát hiện có nhóm thanh niên đang đi phía trước phát tờ rơi, trong nhóm có chị Nguyễn Thị G mang theo túi xách màu vàng nâu, Mẫn quan sát thấy nên nảy sinh ý định chiếm đoạt và ra hiệu cho Lâm thì L đồng ý. Mẫn điều khiển xe áp sát phía sau bên tay trái của chị G và dùng tay phải giật lấy túi xách và đưa ra phía sau cho L cầm sau đó tăng ga tẩu thoát. Cả hai đem tài sản giật được về số 7/4 đường Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, để kiểm tra bên trong giỏ xách có 3.000.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân, M lấy 1.500.000 đồng, chia cho L 1.500.000 đồng, số giấy tờ và túi xách M lên cầu Quang Trung quăng bỏ xuống sông. Sau khi bị giật tài sản, chị G đến Công an phường Hưng Lợi trình báo.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ đen biển số 65H8-0718, số khung RLCN2B5204Y002648, số máy: 2B5202648; 01 nón bảo hiểm màu nâu đen, 01 nón kết màu xám, 01 quần jean màu xanh, 01 quần jean màu xanh trắng, 01 áo khoác màu đen tay áo có sọc trắng, 01 đôi dép kẹp màu đen trắng (*Bút lục 02, 120*).

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen mang biển số 65H8-0718, số khung RLCN2B5204Y002648, số máy: 2B5202648 là phương tiện gây án, người đứng tên sở hữu là ông Bùi Kim Hoàng V khai nhận đã bán xe này cho người khác và hiện nay không rõ ai đang sử dụng, anh Liên Văn B khai nhận mua xe mô tô này từ ông Nguyễn Thành N nhưng không có giấy tờ mua bán, anh B cho L mượn để sử dụng từ tháng 01/2018 và không biết việc L sử dụng xe để cướp giật tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ninh Kiều đã thông báo tìm chủ sở hữu (*Bút lục 156*).

Đối với các vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ đen biển số 65H8-0718, số khung RLCN2B5204Y002648, số máy: 2B5202648; 01 nón bảo hiểm màu nâu đen, 01 nón kết màu xám, 01 quần jean màu xanh, 01 quần jean màu xanh trắng, 01 áo khoác màu đen tay áo có sọc trắng, 01 đôi dép kẹp màu đen trắng, chuyển Tòa án giải quyết.

Đối với túi xách và giấy tờ cá nhân trong túi xách của chị Nguyễn Thị G bị can đã quăng bỏ xuống sông không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị G yêu cầu hai bị can bồi thường tài sản bị chiếm đoạt 3.000.000 đồng, hiện các bị cáo chưa bồi thường.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt. Đồng ý liên đới bồi thường cho bị hại tổng số tiền thiệt hại là 6.000.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Thị G trình bày: Yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường tổng số tiền thiệt hại là 6.000.000 đồng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với các bị cáo Võ Minh M và Nguyễn Hoàng L phạm tội “*Cướp giật tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Võ Minh M từ 05 năm đến 06 năm tù.

Điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Hoàng L từ 04 năm đến 05 năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] *Về trách nhiệm hình sự:* Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận. Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 23/5/2018 bị cáo Võ Minh M chở bị cáo Nguyễn Hoàng L trên xe mô tô biển số 65H8 – 0718 đi vào hẻm 216, đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Khi phát hiện chị Nguyễn Thị G mang theo túi xách màu vàng nâu, M quan sát nảy sinh ý định chiếm đoạt và ra hiệu cho L thì L đồng ý. M điều khiển xe mô tô chạy áp sát phía sau bên tay trái của chị G và dùng tay phải giật lấy túi xách và đưa ra phía sau cho L cầm và tăng ga nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là tiền Việt Nam 3.000.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong nhân dân, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn có khả năng gây ra tai nạn, nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại. Đối chiếu với quy định tại tiểu mục 5.3, mục 5, phần I Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP, ngày 25/12/2001 của Tòa án nhân dân tối cao – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Bộ Công an – Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIV “*Các tội xâm phạm sở hữu*” của Bộ luật hình sự thì việc sử dụng xe mô tô để thực hiện việc cướp giật tài sản được xem là thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, các bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng là dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Mặt khác, bị cáo Võ Minh M đang có 01 tiền án về tội cướp giật tài sản (với mức án 04 năm tù) chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng nên được xem là tái phạm nguy hiểm theo điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự, thuộc định khung hình phạt theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đang ra sức xây dựng một xã hội văn minh, mọi người phải hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, xem pháp luật là thước đo chuẩn mực của đời sống xã hội nhưng các bị cáo không thực hiện theo tinh thần, chủ trương đó mà làm ngược lại. Các bị cáo đều là người thành niên, có khả năng lao động nhưng không chịu khó làm việc mà lại muốn hưởng thụ, kiếm tiền dễ dàng bằng việc đi cướp giật tài sản của người khác. Các bị cáo cũng biết rõ việc cướp giật tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp. Đối với loại tội phạm này đang diễn biến ngày càng nghiêm trọng, phức tạp. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc bằng cách cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục giúp các bị cáo thay đổi nhận thức sống, biết đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và qua hình phạt cũng để răn đe, trấn áp tội phạm tương tự. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét đến các tình tiết khác về nhân thân, mức độ tham gia phạm tội của từng người cũng như các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

+ Về mức độ tham gia phạm tội thì bị cáo M là người chủ trương rủ L thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác để có tiền tiêu xài, đồng thời bị truy tố ở hai điểm định khung nên mức độ phạm tội của bị cáo là nặng hơn.

+ Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Hoàng L bị xử phạt 09 tháng tù, chấp hành xong ngày 16/3/2017. Đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên được xem là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, thành thật khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đồng thời, bị cáo L là bộ đội xuất ngũ vào năm 2014, tại phiên tòa hôm nay bị hại đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự, buộc các bị cáo Võ Minh M và Nguyễn Hoàng L liên đới bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 6.000.000 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen mang biển số 65H8 – 0718, số khung RLCN2B5204Y002648, số máy: 2B5202648 là phương tiện gây án, người đứng tên sở hữu là ông Bùi Kim Hoàng V. Ông V cho rằng đã bán xe này cho người khác và hiện nay không rõ ai đang sử dụng, anh Liên Văn B khai nhận mua xe mô tô này từ ông Nguyễn Thanh N nhưng không có giấy tờ mua bán, anh B cho L mượn sử dụng từ tháng 01/2018 và không biết việc L sử dụng để cướp giật. Cơ quan

cảnh sát điều tra quận Ninh Kiều qua quá trình điều tra cũng không xác định được xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của cá nhân, tổ chức nào nên đã tiến hành thông báo tìm kiếm chủ sở hữu. Vì vậy, cần phải công bố công khai, nếu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015 mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ được giải quyết và nhận lại xe tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Trong trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Hết thời hạn này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với các vật chứng: 01 nón bảo hiểm màu nâu đen, 01 nón kết màu xám; 01 quần Jean màu xanh, 01 quần jean màu xanh trắng, 01 áo khoác màu đen tay áo có sọc trắng, 01 đôi dép kẹp màu đen trắng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Võ Minh M** và **Nguyễn Hoàng L** phạm tội “*Cướp giật tài sản*” .

- *Áp dụng:* Điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Võ Minh M **05 năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/5/2018.

- *Áp dụng:* Điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Hoàng L **04 năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/5/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự, buộc các bị cáo Võ Minh M và Nguyễn Hoàng L phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị G số tiền là 6.000.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án nếu các bị cáo không thanh toán số tiền trên thì các bị cáo phải chịu lãi suất chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Giao cho cơ quan có thẩm quyền thực hiện thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ-bạc-đen, biển số 65H8-0718, số máy 2B5202648. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là vật chứng có yêu cầu thì sẽ được giải quyết và nhận lại xe tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều.

Trong trường hợp có phát sinh tranh chấp sẽ xem xét giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời này, tài sản sẽ được sung quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 nón bảo hiểm màu nâu đen, 01 nón kết màu xám; 01 quần Jean màu xanh, 01 quần jean màu xanh trắng, 01 áo khoác màu đen tay áo có sọc trắng, 01 đôi dép kẹp màu đen trắng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- CA Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

Văn Hứng